

Bản án số: 128/2023/HS-ST
Ngày 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Bà Cao Thị Hạ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần H, sinh năm 1990 tại Quảng Ninh; nơi cư trú: Lô 6 Đồi Văn Nghệ, tổ 8, khu 5, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trần Hỷ và bà Phạm Hồng Hà; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022, chuyển tạm giam ngày 29/6/2022; có mặt;

- Người làm chứng: Anh Trịnh Tiến TR, chị Nguyễn Bích NG và anh Lâm Anh TU; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, tại Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tổ công tác của Đội 1 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Phòng kết hợp cùng các lực lượng chức năng phát hiện Nguyễn Trần H có hành vi cất giấu trong quần lót của H đang mặc 05

túi nilon màu xanh kích thước khoảng 6x10cm bên trên túi có chữ CRISPY FRUIT bên trong có chứa chất bột màu trắng, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong, gửi giám định. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trần H và số tiền 5.000.000 đồng.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Trần H, Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt bàn máy vi tính trong phòng ngủ của H 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa 03 viên nén màu xanh hình ngũ giác, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong, gửi giám định.

Tại các bản kết luận giám định số 294, 296/KL-KTHS(MT) ngày 24/6/2022 và số 499/KL-KTHS(MT) ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Chất bột thu giữ của Nguyễn Trần H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 34,97 gam, là loại Methamphetamine, MDMA và Nimetazepam. Khối lượng chất ma túy Methamphetamine, MDMA có trong 34,97 gam chất bột lần lượt là 0,31 gam và 1,63 gam.

- 03 viên nén màu xanh thu giữ của Nguyễn Trần H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,79 gam, là loại MDMA.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Trần H có kết quả âm tính với các chất ma túy.

Về vật chứng của vụ án: đối với số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone, số tiền 5.000.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trần H - chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trần H thay đổi lời khai không thừa nhận việc vận chuyển trái phép chất ma túy tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và xác nhận: Ngày 21/6/2022, Nguyễn Trần H đã vận chuyển trái phép 0,31 gam Methamphetamine, 1,63 gam MDMA và 33,03 gam Nimetazepam từ thành phố Hải Phòng đến thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra H còn cất giữ trái phép 0,79 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Bản Cáo trạng số 119/CT-VKS-P1 ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm o khoản 2 Điều 250; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản

1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 08 - 09 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chấp hành từ 09 năm – 10 năm 06 tháng tù cho hai tội.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trần H.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trần H nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án do đã có lời khai trong hồ sơ, bị cáo H không có ý kiến gì về sự vắng mặt này nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[3] Lời khai ban đầu trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với vật chứng thu giữ, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét, Kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để xác định: Ngày 21/6/2022, Nguyễn Trần H đã vận chuyển trái phép 0,31 gam Methamphetamine, 1,63 gam MDMA và 33,03 gam Nimetazepam từ thành phố Hải Phòng đến thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra H còn cất giữ trái phép

0,79 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố kết luận tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền và thống nhất các chất ma túy của Nhà Nước. Ma túy là loại chất gây nghiện rất nguy hiểm. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà Nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển chung của đất nước. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và mới có tác dụng đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa, gia đình bị cáo giao nộp bổ sung các tài liệu: Huân chương chiến công giải phóng hạng ba của ông Nguyễn Trần Quỳnh là bác ruột của bị cáo và Huân chương lao động hạng ba của bà Phạm Thị Hồng Hà là mẹ đẻ bị cáo. Căn cứ hướng dẫn tại khoản 5 Mục I Giải đáp số 212/TANDTC-PC ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử; điểm c mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định trong phần chung của Bộ luật Hình sự năm 1999; những tài liệu này không được xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Hành vi của bị cáo không nhằm **mục đích** thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo, lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không sử dụng để liên lạc,

giao dịch liên quan đến hành vi tàng trữ, vận chuyển ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trần H không liên quan việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[12] Trả lại bị cáo H 01 căn cước công dân.

- Về các vấn đề khác:

[13] Đối với Trịnh Tiến TR là người H khai cùng bàn bạc mua ma túy để sử dụng và Nguyễn Bích NG là người đưa ma túy cho H, ngoài lời khai của H không có thêm tài liệu chứng cứ nào khác, hiện TR, NG không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách hành vi của TR, NG để điều tra làm rõ, xử lý sau.

[14] Đối với người theo H khai bán ma túy thuốc lắc cho H thông qua mạng Internet do không rõ căn cước, lý lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 250; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; **khoản 1** Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H 08 (Tám) năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và 01 (Một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 21/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (có dấu niêm phong số 296MT/PC09; số 499MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng và 01 phong bì giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Dục, Phạm Văn Tuyên);

- Trả lại bị cáo Nguyễn Trần H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trần H.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen có số IMEI:

359407081039608.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; Ủy nhiệm chi lập ngày 14/6/2023 tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng).

3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trần H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Trần H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: TR hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam CATP;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng